| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 29/2024/QĐST-KDTM | *Quận 5, ngày 26 tháng 7 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2024/KTST ngày 19 tháng 01 năm 2024, về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng",

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, sinh năm 1973, chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Lê Tuấn K, sinh năm 1975, địa chỉ liên lạc: Đường P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH T.

Địa chỉ trụ sở chính: Cao ốc Đại Thanh B, đường N, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Nhã Huy K, sinh năm 1976, chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1976, địa chỉ thường trú: Đường L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1978.

2. Bà Trần Ngọc H, sinh năm 1982.

Ông V và bà H cùng địa chỉ thường trú: Đường H, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1976, địa chỉ thường trú: Đường L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần S do ông Đặng Lê Tuấn K là người đại diện theo ủy quyền và Công ty TNHH T do ông Huỳnh Ngọc C là người đại diện theo ủy quyền cùng xác nhận tính đến ngày 18 tháng 7 năm 2024, Công ty TNHH T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S theo Hợp đồng tín dụng số 202226613975 ngày 26 tháng 4 năm 2022 số tiền tổng cộng là 6.124.246.575 đồng (sáu tỉ một trăm hai mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn năm trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó, nợ gốc là 5.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 49.260.274 đồng và nợ lãi quá hạn là 1.074.986.301 đồng.

- Công ty TNHH T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 202226613975 ngày 26 tháng 4 năm 2022 còn thiếu tính đến ngày 18 tháng 7 năm 2024 là 6.124.246.575 đồng (sáu tỉ một trăm hai mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn năm trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó, tiền nợ gốc là 5.000.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 49.260.274 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 1.074.986.301 đồng, chậm nhất là vào ngày 30 tháng 11 năm 2024.

- Kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2024, Công ty TNHH T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 202226613975 ngày 26 tháng 4 năm 2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần S có trách nhiệm trả lại cho ông Huỳnh Ngọc V và bà Trần Ngọc H bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK014906, số vào sổ cấp GCN: CS04176 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố H cấp ngày 27 tháng 4 năm 2018, cập nhật chuyển nhượng cho ông Huỳnh Ngọc V ngày 12 tháng 12 năm 2018; bản chính Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà, đất ngày 11 tháng 12 năm 2018 ngay sau khi Công ty TNHH T thanh toán xong nợ.

Đôi bên tự thực hiện việc giao nhận tiền và giấy tờ hoặc thực hiện việc giao nhận nêu trên tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Quá hạn trả nợ trên mà Công ty TNHH T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 179, tờ bản

đồ số 6, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh do Sở T cấp ngày 27 tháng 4 năm 2018, cập nhật chuyển nhượng cho ông Huỳnh Ngọc V ngày 12 tháng 12 năm 2018 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 08937 ngày 26 tháng 4 năm 2022, đã được công chứng tại Phòng Công chứng số 2 Thành phố H (số công chứng: 08937, quyển số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD) để thu hồi nợ.

- Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 57.062.123 đồng (năm mươi bảy triệu không trăm sáu mươi hai ngàn một trăm hai mươi ba đồng) do Công ty TNHH T tự nguyện chịu.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.742.726 đồng (năm mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn bảy trăm hai mươi sáu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011097 ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về chi phí xem xét thẩm định, tại chỗ: Công ty TNHH T tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Do Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nên Công ty TNHH T phải trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Hà Như Oanh**